TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 89/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Long, ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 136/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1990

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Nhật S, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Tổ 2 khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1990

- Anh Nguyễn Đình Nhật S, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Tổ 2 khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đình Nhật Th, sinh ngày 04/5/2015 cho chị Trần Thị Tuyết M trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Trần Thị Tuyết M phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004502 ngày 15/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, hoàn trả cho chị Trần Thị Tuyết M 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường Phú Đức;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Yến